

THÔNG BÁO

Về việc đóng học phí học kỳ I năm học 2018-2019 áp dụng cho bậc đại học khóa 2018

Căn cứ chương trình đào tạo, lộ trình mẫu (LTM) của các ngành, nhóm ngành, việc tổ chức học anh văn (AV) và Tin học dự bị (THDB) học trong học kỳ I khóa 2018 nhập học năm học 2018-2019;

Nhà trường thông báo về việc đóng học phí học kỳ (HK) I năm học 2018-2019 áp dụng cho các ngành, nhóm ngành đào tạo bậc đại học khóa 2018 như sau:

I. Học phí theo lộ trình mẫu

1. Học phí

Đơn vị tính: đồng

STT	Ngành, nhóm ngành bậc đại học	Tổng số môn học	Tổng học phí
1	Mạng máy tính và Truyền thông dữ liệu	5	18,891,800
2	Công nghệ thông tin	5	18,891,800
3	Công nghệ kỹ thuật môi trường	5	19,223,800
4	Quản lý tài nguyên và môi trường	5	19,223,800
5	Công nghệ thực phẩm	5	18,891,800
6	Quản trị kinh doanh	5	19,269,800
7	Marketing	5	20,313,800
8	Kinh doanh quốc tế	5	19,935,800
9	Tài chính – Ngân hàng	5	19,269,800
10	Kế toán	5	19,269,800
11	Nhóm ngành Quản trị - Quản lý	5	19,269,800
12	Quản trị công nghệ truyền thông	5	19,539,800
13	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	5	20,094,800
14	Quản trị khách sạn	5	20,094,800
15	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	5	20,094,800
16	Ngôn ngữ Anh	5	19,548,000
17	Tâm lý học	5	20,017,800
18	Thiết kế đồ họa	5	21,807,800
19	Thiết kế thời trang	5	21,807,800
20	Thiết kế nội thất	5	21,807,800

Trong đó lộ trình mẫu:

- Môn AV thuộc LTM của các ngành, nhóm ngành trừ ngành Ngôn ngữ Anh.
- Môn THDB thuộc LTM của các ngành, nhóm ngành trừ ngành Thiết kế nội thất, Thiết kế thời trang, Thiết kế đồ họa.
- Ngành Ngôn ngữ Anh, Kinh doanh quốc tế, Marketing trong LTM HK I không bao gồm môn THDB, sinh viên sẽ học THDB ở HK kế tiếp.



2. Phương thức giải quyết liên quan đến học phí Anh văn và Tin học dự bị

a. Môn Anh văn:

Căn cứ trình độ AV đầu vào, phần chênh lệch học phí môn AV tương ứng với cấp độ yêu cầu học được giải quyết theo 1 trong 2 trường hợp sau:

- Sinh viên có trình độ AV đầu vào thuộc cấp độ Anh văn giao tiếp quốc tế 1 (AVQT) sẽ học môn AVQT 1 và 2: Không phải đóng thêm học phí.

- Sinh viên có trình độ AV thuộc chương trình đào tạo từ cấp độ AVQT 3 trở lên được chi hoàn chênh lệch học phí AVQT 1 và 2 tùy theo cấp độ AV được yêu cầu học. Học phí các cấp độ AV chi tiết như sau:

Cấp độ AV đầu vào	Lộ trình học AV HK I	Học phí AV thu khi nhập học	Học phí AV HK I	Chênh lệch chi hoàn	Ghi chú
AVQT 1	AVQT 1 và 2	9,972,800	9,972,800	0	Không hoàn
AVQT 2	AVQT 2 và AVQT 3	9,972,800	9,921,400	51,400	Kết chuyển HK kế tiếp
AVQT 3	AVQT 3 và 4	9,972,800	9,870,000	102,800	
AVQT 4	AVQT 4	9,972,800	4,935,000	5,037,800	Chi hoàn
AVQT 5	AVQT 5	9,972,800	4,935,000	5,037,800	Chi hoàn
AVQT 6	AVQT 6	9,972,800	4,935,000	5,037,800	Chi hoàn

b. Môn Tin học dự bị:

- Môn THDB là môn ngoài chương trình đào tạo (xét tương đương môn Tin học đại cương) và thuộc môn tiên quyết của một số môn trong chương trình đào tạo. Trường hợp sinh viên **đạt yêu cầu** được miễn học **môn THDB** nhà trường hoàn trả học phí 2,277,000 đồng đã đóng HK I cho môn THDB trừ Ngành Ngôn ngữ Anh, Kinh doanh quốc tế, Marketing.

c. Phương thức chi hoàn: Chuyển khoản vào tài khoản cá nhân của sinh viên mở tại BIDV Chi nhánh Sài Gòn khi làm thủ tục nhập học. Thời gian chi hoàn dự kiến từ ngày **02/01/2019 đến ngày 18/01/2019**.

II. Thời hạn và địa điểm đóng học phí

1. **Thời hạn:** Theo Thư mời nhập học.

2. **Địa điểm:**

- Đóng học phí khi nộp hồ sơ nhập học: **Phòng Kế toán - Trường Đại học Hoa Sen, số 08 Nguyễn Văn Tráng, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.**
- Trong quá trình học: **Các chi nhánh Ngân hàng Đầu tư Phát triển (BIDV).**

Lưu ý: Trường chỉ nhận hồ sơ nhập học của sinh viên khóa 2018-2019 sau khi đã đóng học phí. *WVZ*

Nơi nhận:

- Các Phòng, Khoa;
- Thông báo Website;
- Sinh viên nhập học khoá 2018;
- Lưu: P. KT, VT.



HIỆU TRƯỞNG *Mu*

Lưu Tiến Hiệp